

**Tìm hiểu thái độ và kỳ vọng của sinh viên Đại học
ngành Ngôn Ngữ Anh đối với môn ngữ âm**
**Exploring the attitudes and expectations of English
major students towards phonetics**

Trịnh Thị Thủy^{1*}

¹Đại học Lao động - Xã hội, Hà Nội, Việt Nam

*Tác giả liên hệ, Email: trinhthuy2402@gmail.com

THÔNG TIN

TÓM TẮT

DOI:10.46223/HCMCOUJS.
soci.vi.20.1.3498.2025

Ngày nhận: 16/06/2024

Ngày nhận lại: 23/08/2024

Duyệt đăng: 11/10/2024

Ngữ âm học là một môn học khó đối với hầu hết người học. Tuy nhiên các nghiên cứu về lĩnh vực này tương đối hạn chế tại các trường đại học ở Việt Nam. Nghiên cứu này nhằm tìm hiểu kỳ vọng và thái độ của sinh viên đại học ngành ngôn ngữ Anh đối với việc học và giảng dạy ngữ âm ở một trường đại học tại Hà Nội. Tham gia nghiên cứu này là 50 sinh viên đại học Ngôn ngữ Anh năm thứ hai. Cuộc khảo sát sử dụng một bảng câu hỏi gồm 08 chủ đề khác nhau được bao phủ trong khóa học ngữ âm trong suốt hai học kỳ và một bảng câu hỏi đóng gồm 25 câu hỏi để tìm hiểu quan điểm của sinh viên về ngữ âm tiếng Anh. Kết quả cho thấy các khía cạnh liên quan đến phân đoạn được sinh viên ưa thích hơn so với các khía cạnh liên quan đến siêu phân đoạn. Ngoài ra, khảo sát cũng cho thấy sinh viên có thái độ tích cực đối với việc học ngữ âm và cho rằng môn học đã giúp họ cải thiện cách phát âm tiếng Anh của mình. Cuối cùng, sinh viên có một số kỳ vọng về việc giảng dạy và học ngữ âm, chẳng hạn như giảng viên nên áp dụng nhiều phương pháp và hoạt động hơn trong các bài giảng, cung cấp nhiều bài thực hành hơn cho sinh viên, và tích hợp công nghệ vào việc giảng dạy và học ngữ âm.

ABSTRACT

Phonetics is challenging for most learners, yet research in this area is limited at Vietnamese universities. This study seeks to understand the expectations and attitudes of English major students toward phonetics learning and teaching at a university in Hanoi. The study involved fifty second-year English majors. A survey was conducted using a questionnaire that covered 08 different topics within the phonetics course over two semesters, along with a closed questionnaire comprising 25 questions to gauge the students' perspectives on English phonetics. Findings indicated that students favored segmental aspects over suprasegmental ones. Moreover, the survey revealed that students had a positive outlook on learning phonetics and felt that the subject had improved their English pronunciation. Lastly, students had specific expectations for phonetics instruction, including the desire for instructors to use various methods and activities in lessons, provide more practice exercises, and incorporate technology into phonetics teaching and learning.

Từ khóa:

kỳ vọng; nhận thức; ngữ âm học; sinh viên ngôn ngữ Anh; thái độ

Keywords:

expectations; awareness; phonetics; English majors; attitude

1. Giới thiệu

Kỹ năng nói là một trong những kỹ năng sản sinh ngôn ngữ (productive skills), đóng vai trò quan trọng trong việc giúp sinh viên sử dụng kỹ năng giao tiếp bằng lời nói (Anggraeni & ctg., 2021, tr. 92). Đây cũng là một trong những kỹ năng đòi hỏi nhiều nỗ lực từ phía sinh viên vì nó bao gồm các thành phần ngôn ngữ mà sinh viên phải học để có thể diễn đạt ý tưởng của mình rõ ràng. Các thành phần này bao gồm phát âm, ngữ pháp, từ vựng, sự lưu loát và sự hiểu biết (Ali & ctg., 2023).

Phát âm là một thành phần nổi bật giúp cho giao tiếp bằng lời nói hiệu quả (Pei & Qin, 2015, tr. 75). Do đó, giao tiếp bằng lời nói thành công có thể ám chỉ việc học các kỹ năng phát âm thành công (Ketabi, 2015). Phát âm được coi là một thành phần quan trọng của năng lực giao tiếp (Metruk, 2017). Như Roach (2009, tr. 48) nhấn mạnh, phát âm dễ hiểu là “một thành phần thiết yếu của năng lực giao tiếp” và được coi là một phần quan trọng của giao tiếp bằng lời nói. Mục đích của việc học phát âm không phải là yêu cầu người học có phát âm giống người bản xứ (Ketabi, 2015, tr. 184). Thay vào đó, mục tiêu thực sự của giao tiếp bằng lời nói và học ngôn ngữ là phát âm dễ hiểu, có thể được người khác hiểu (Gilakjani, 2016).

Hai lĩnh vực ngôn ngữ học liên quan đến phát âm là ngữ âm và âm vị học (Savitri & Andrianto, 2021, tr. 52). Tuy nhiên, ngữ âm được coi là một môn học khó học. Nó có thể khiến sinh viên gặp khó khăn trong quá trình học (Istiqomah & ctg., 2021, tr. 200). Điều này có thể do nhiều yếu tố khác nhau (Gilakjani, 2016; Gilakjani & Ahmadi, 2011; Istiqomah & ctg., 2021; Muzdalifah & ctg., 2022). Đầu tiên, sự yếu kém của kỹ năng phát âm của sinh viên có thể do trình độ tiếng Anh của họ thấp, do ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ L1, thiếu sử dụng phương tiện học tập dựa trên công nghệ hoặc thậm chí không có, thiếu tài liệu học tập phù hợp hoặc chương trình đào tạo không chú ý đến ngữ âm. Hơn nữa, việc sinh viên thiếu tự tin, thiếu động lực hoặc thậm chí thái độ thờ ơ đối với ngữ âm cũng ảnh hưởng đến hiệu quả của các khóa học ngữ âm. Điều này đa số phụ thuộc vào mục tiêu và nhu cầu học tập của sinh viên, các mức độ nhận thức ngôn ngữ khác nhau của họ, và sở thích phong cách học tập khác nhau. Thứ hai, giảng viên thiếu nhận thức về giảng dạy phát âm đúng cho sinh viên, thiếu kỹ năng ngôn ngữ, ít được đào tạo về giảng dạy phát âm và ít kinh nghiệm, và hạn chế về các hoạt động và phương pháp giảng dạy được sử dụng trong các bài giảng ngữ âm. Một số giảng viên coi việc học phát âm không liên quan đến người học EFL. Điều này dẫn đến tình trạng việc học phát âm tiếng Anh không nhận được nhiều sự chú ý trong việc chuẩn bị chương trình giảng dạy tại hầu hết các trường đại học (Gilakjani, 2016).

Do thực tế trên, tại Việt Nam có tương đối ít các nghiên cứu liên quan đến ngữ âm học trong giảng dạy tiếng Anh (trong mối tương quan với các lĩnh vực nghiên cứu ngôn ngữ khác). Theo Tran và Pham (2019), môn ngữ âm học chỉ có trong chương trình đào tạo cử nhân chuyên ngành ngôn ngữ Anh với từ một đến hai học phần trong khung chương trình đào tạo ngành, trong khi đó môn ngữ âm không có trong chương trình đào tạo của các chuyên ngành khác. Số lượng ít các nghiên cứu liên quan đến nhận thức, thái độ và mong muốn của người học đối với ngữ âm học ở các ngữ cảnh ngôn ngữ khác nhau dường như cũng phản ánh phần nào độ khó và mối quan tâm của cả người dạy và người học đối với môn học này. Vì vậy, tác giả cho rằng cần thiết phải thực hiện một nghiên cứu về sở thích, thái độ và mong muốn của sinh viên chuyên ngữ đối với môn ngữ âm học trong chương trình học đại học của họ. Nghiên cứu được thực hiện đối với sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại một trường đại học trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Cơ sở lý thuyết

2.1. Thái độ, nhận thức của người học trong việc học ngôn ngữ

Thái độ và nhận thức của người học đóng vai trò quan trọng trong quá trình học ngôn ngữ. Thái độ tích cực hay tiêu cực của người học có thể ảnh hưởng trực tiếp đến động lực, phương pháp học tập và kết quả đạt được. Dưới đây là một số lý thuyết cơ bản về thái độ và nhận thức trong bối cảnh học ngôn ngữ:

- Lý thuyết thái độ (Attitude Theory): Thái độ là sự phản ứng của cá nhân đối với một đối tượng hoặc tình huống, được hình thành từ kinh nghiệm cá nhân và ảnh hưởng xã hội. Trong bối cảnh học ngôn ngữ, thái độ tích cực đối với ngôn ngữ học và văn hóa của ngôn ngữ đó có thể thúc đẩy người học tiếp cận và tham gia vào quá trình học một cách hiệu quả hơn (Gardner, 1985).

- Lý thuyết động lực học ngôn ngữ (Language Learning Motivation Theory): Gardner và Lambert (1972) chia động lực thành hội nhập và công cụ. Động lực hội nhập xuất phát từ mong muốn hòa nhập với cộng đồng, còn động lực công cụ liên quan đến lợi ích thiết thực như cơ hội nghề nghiệp. Thái độ tích cực tăng cường động lực và hiệu quả học tập.

- Lý thuyết tự tin về năng lực (Self-Efficacy Theory): Bandura (1997) cho rằng tự tin vào khả năng hoàn thành nhiệm vụ giúp người học vượt qua khó khăn và duy trì động lực. Thái độ tích cực và trải nghiệm thành công trong quá khứ củng cố tự tin của người học.

- Lý thuyết học tập xã hội (Social Learning Theory): Bandura (1977) nhấn mạnh vai trò của học tập qua quan sát và tương tác xã hội. Người học có thể mô phỏng và học hỏi từ người nói ngôn ngữ thành thạo, từ đó điều chỉnh thái độ và cải thiện kỹ năng.

- Lý thuyết hành vi có kế hoạch (Theory of Planned Behavior): Ajzen (1991) cho rằng hành vi bị ảnh hưởng bởi ý định hành vi, thái độ đối với hành vi, chuẩn mực xã hội và nhận thức về sự kiểm soát hành vi. Thái độ tích cực và sự hỗ trợ từ môi trường thúc đẩy quá trình học ngôn ngữ.

2.2. Ngữ âm và âm vị học

Ngữ âm thường được dạy cùng với âm vị học để hiểu các âm thanh của ngôn ngữ (Hayes, 2011). Tuy nhiên, ngữ âm xử lý việc sản xuất và nhận thức lời nói. Nó bao gồm ngữ âm học cấu âm (Articulatory Phonetics) - nghiên cứu cách các cơ quan phát âm (như lưỡi, môi, thanh quản, ...) tạo ra các âm thanh của ngôn ngữ; ngữ âm học âm học (Acoustic Phonetics) - nghiên cứu các đặc điểm vật lý của âm thanh như tần số, biên độ, và thời gian; ngữ âm học thính giác (Auditory Phonetics) - nghiên cứu cách tai và não bộ con người nhận biết và xử lý các âm thanh ngôn ngữ (Ashby, 2020, tr. 12). Mặt khác, âm vị học nghiên cứu cách các âm thanh lời nói được tổ chức thành các mô hình và hệ thống và cách các khía cạnh âm vị học nhất định có thể được tìm thấy ở một ngôn ngữ mà không phải ở ngôn ngữ khác.

Việc học cả ngữ âm và âm vị học giúp người học hiểu toàn diện về cách các âm thanh lời nói được sản xuất và cách chúng hoạt động (Roach, 2009). Người học cũng sẽ có phát âm tốt hơn vì họ sẽ có được thông tin về lý do tại sao những từ đó được phát âm theo một cách nhất định (Istiqomah & ctg., 2021, tr. 198). Hơn nữa, người học cũng sẽ đạt được kiến thức về các khía cạnh phân đoạn và siêu phân đoạn của ngôn ngữ (Lintunen & Mäkilähde, 2015, tr. 51). Nhận thức về kiến thức này sẽ góp phần nâng cao nhận thức âm vị học của sinh viên (Hamilton, 2007). Nhận thức âm vị học là khả năng của một người có thể nhận ra các đặc điểm ngữ âm và các quá trình âm vị học của một ngôn ngữ. Đặc biệt, ngữ âm cung cấp cách để người học phát triển phát âm tốt thông qua việc tăng cường nhận thức của người học đối với các khía cạnh liên quan đến lời nói (Ashby, 2016, 2020). Do đó, giảng viên phải luôn tìm cách

tốt nhất để dạy ngữ âm nhằm nâng cao nhận thức âm vị học của sinh viên trong môi trường lớp học hàng ngày (Savitri & Andrianto, 2021).

Theo Lintunen và Mäkilähde (2015, tr. 51), ngữ âm có hai vai trò: củng cố kỹ năng ngôn ngữ thực hành của người học và cung cấp thông tin lý thuyết về ngôn ngữ đang học. Đặc biệt trong trường hợp đầu tiên, ngữ âm giúp làm sâu sắc thêm kiến thức của sinh viên về ngôn ngữ đang học và hỗ trợ kỹ năng phát âm tổng thể của họ, ví dụ như việc sử dụng các ký hiệu ngữ âm để giải thích cách phát âm của các âm tiếng Anh khó. Nói cách khác, mục tiêu của việc giảng dạy ngữ âm thành công là kỹ năng phát âm L2 (ngôn ngữ thứ hai) thực tế (ibid). Tuy nhiên, chỉ khía cạnh thực hành thôi là không đủ cho các giáo viên EFL tương lai. Ashby (2002) cho rằng các giáo viên EFL cần có kiến thức tốt về ngữ âm cũng như kiến thức về âm vị học của cả L1 và L2.

Yilmaz (2008) cũng nhấn mạnh rằng các vấn đề lý thuyết là không thể thiếu cho việc thực hành giảng dạy hiệu quả và có ý nghĩa sư phạm (tr. 161). Do đó, bất kỳ hình thức giảng dạy nào mà không có cơ sở lý thuyết có thể dễ dàng làm cho người học bối rối và chuyển hướng tập trung của họ. Almihmadi (2012, tr. 43) đề xuất một mô hình giảng dạy ngữ âm cho người nói tiếng Anh không bản xứ dựa cả về lý thuyết và thực hành trên phương pháp tiếp cận kiến tạo. Phương pháp này khuyến khích người học xây dựng kiến thức dựa trên kinh nghiệm của họ thay vì thụ động tiếp nhận từ giảng viên. Ví dụ, theo mô hình này, sinh viên tự khám phá các khái niệm cơ bản của ngữ âm bằng cách ghi lại và phân tích lời nói của chính mình, giải thích và thảo luận về những phát hiện hoặc kết luận của họ. Nói cách khác, sinh viên trải qua cái gọi là “chủ kỳ kiến tạo” của hành động-phản ánh-diễn giải mỗi khi đến lớp ngữ âm.

2.3. Một số nghiên cứu liên quan đến ngữ âm và âm vị học trong dạy và học tiếng Anh như ngoại ngữ/ngôn ngữ thứ hai (EFL/L2)

Các nhà nghiên cứu đã ít chú ý đến thái độ của người học đối với việc học ngữ âm. Do đó, chỉ có một số ít nghiên cứu được thực hiện để kiểm tra nhận thức và thái độ của người học khi học ngữ âm. Nghiên cứu của Lintunen và Mäkilähde (2015) là nghiên cứu đầu tiên kiểm tra thái độ của người học EFL Phần Lan đối với việc học và giảng dạy ngữ âm. Kết quả cho thấy thái độ của sinh viên là tích cực. Sinh viên cho rằng ngữ âm thú vị và hữu ích nhưng cũng đầy thử thách. Ngoài ra, sinh viên đồng ý rằng ngữ âm đã cải thiện phát âm tiếng Anh của họ. Nghiên cứu cũng cho thấy chủ đề về các giọng khác nhau của tiếng Anh là chủ đề được sinh viên yêu thích nhất.

Pei và Qin (2015) khảo sát sinh viên đại học Quảng Đông, Trung Quốc về ngữ âm tiếng Anh, cho thấy đa số sinh viên coi trọng ngữ âm nhưng không hài lòng với phát âm của mình và mong muốn phát âm giống người bản xứ. Các chủ đề giúp cải thiện kỹ năng ngữ âm gồm nói âm, ngữ điệu, và nhịp điệu. Phương pháp giảng dạy phổ biến là sinh viên tự sửa lỗi cho nhau, và giảng viên thường sử dụng máy tính để phát tài liệu âm thanh. Ahmad (2018) đã thu thập dữ liệu thông qua một bảng câu hỏi được phân tích định tính. Kết quả chỉ ra rằng sinh viên ngành Giáo dục tiếng Anh tại Indonesia có thái độ tích cực đối với ngữ âm. Theo sinh viên, khóa học ngữ âm và âm vị học giúp họ giảm lỗi và cải thiện phát âm tiếng Anh. Kết quả cũng cho thấy sau khóa học, sinh viên có thể sử dụng các cơ quan phát âm để phát ra âm thanh, phân biệt âm hữu thanh và vô thanh và cũng có thể đọc phiên âm ngữ âm.

Savitri và Andrianto (2021) đã nghiên cứu thái độ của sinh viên Indonesia tại Đại học Brawijaya đối với ngữ âm, sử dụng bảng câu hỏi của Lintunen và Mäkilähde (2015). Họ kết luận rằng sinh viên có thái độ tích cực và nhận thấy học ngữ âm tiếng Anh quan trọng để cải thiện phát âm và tăng cường sự tự tin. Các chủ đề được quan tâm nhất là hệ thống nguyên âm,

nhịp điệu lời nói và sự khác biệt giọng nói. Trong khi đó, Istiqomah và cộng sự (2021) cũng sử dụng cùng bảng câu hỏi để kiểm tra thái độ của sinh viên đại học EFL Indonesia đối với ngữ âm. Theo kết quả, dù có phản hồi tích cực, sinh viên vẫn gặp khó khăn với các thuật ngữ ngữ âm, đặc biệt là phân đoạn như ký hiệu IPA và cơ chế phát âm. Chủ đề thu hút sinh viên nhất là các biến thể giọng nói.

Không giống như các nghiên cứu trên, Ali và cộng sự (2023) đã tiến hành một cuộc khảo sát tại Khoa Tiếng Anh tại Đại học Negeri Gorontalo để kiểm tra nhận thức và kỳ vọng của sinh viên đối với ngữ âm và âm vị học tiếng Anh, cũng như tác động của việc học ngữ âm đối với phát âm của sinh viên. Họ đã sử dụng phương pháp định tính để phân tích dữ liệu thu thập từ các cuộc phỏng vấn sinh viên. Theo kết quả, các sinh viên thấy khóa học thú vị và tài liệu được giải thích rõ ràng. Hơn nữa, sinh viên có hiểu biết tốt hơn về các ký hiệu ngữ âm, có thể phân biệt và phát âm các âm tiếng Anh khác nhau với việc sử dụng chính xác các cơ quan phát âm. Họ cũng có khả năng áp dụng đúng các mẫu trọng âm và ngữ điệu vào từ và câu tiếng Anh.

Tại Việt Nam, các nghiên cứu gần đây đã đạt nhiều tiến bộ đáng kể trong việc hiểu rõ nhận thức, thái độ, sở thích và kỳ vọng của sinh viên đối với môn ngữ âm học. Nguyen (2017) cho thấy sinh viên có thái độ tích cực đối với việc học ngữ âm tiếng Anh, nhận thấy nó giúp cải thiện kỹ năng giao tiếp và phát âm. Động lực học tập của sinh viên bị ảnh hưởng bởi giảng viên, tài liệu và môi trường học tập, và họ đạt kết quả tốt hơn khi tham gia các lớp học được tổ chức bài bản với phương pháp giảng dạy hiện đại. Tran và Pham (2019) cho thấy sinh viên thích học qua thực hành, bài tập nhóm và công cụ công nghệ, nhưng gặp khó khăn với việc nhớ và áp dụng quy tắc ngữ âm, cùng với sự thiếu hỗ trợ từ giảng viên và tài liệu học tập. Le (2020) tại Đại học Đà Nẵng cũng chỉ ra rằng sinh viên mong muốn phương pháp giảng dạy hiện đại, thực tế, và có ứng dụng cao, với nhiều công cụ hỗ trợ học tập và môi trường học tập tích cực.

Hiện nay, công nghệ đóng vai trò quan trọng trong việc cải thiện học tập ngữ âm học, cung cấp tài nguyên đa phương tiện, ứng dụng học phần mềm và phần mềm nhận dạng giọng nói. Các công cụ này cung cấp cho người học các nền tảng tương tác để tự học và phản hồi ngay lập tức về độ chính xác của phát âm (Nguyen & Tran, 2021). Tích hợp công nghệ vào giáo dục ngữ âm và âm vị học tăng cường tính thực tiễn và sự hấp dẫn, giải quyết một số thách thức gặp phải trong thiết lập các lớp học truyền thống.

Qua phân tích trên, có thể nói thái độ, nhận thức và mong muốn của mỗi đối tượng người học đối với ngữ âm học là khác nhau. Tác giả cho rằng các giảng viên giảng dạy ngữ âm cần tiến hành các nghiên cứu cụ thể đối với đối tượng người học mình hướng đến nhằm cung cấp các bài tập thực hành, sử dụng công nghệ hỗ trợ học tập, và tạo ra môi trường học tập tương tác và linh hoạt hơn. Mục tiêu của nghiên cứu này là kiểm tra thái độ của sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh tại Đại học Lao động - Xã hội đối với quá trình học tập môn ngữ âm và tác động của nó đối với phát âm tiếng Anh của họ. Nghiên cứu nhằm trả lời các câu hỏi nghiên cứu sau:

- (1) Thái độ của sinh viên đại học EFL đối với quá trình học tập ngữ âm là gì?
- (2) Quan điểm của sinh viên về tác động của việc học ngữ âm đối với phát âm của họ là gì?
- (3) Kỳ vọng của sinh viên đối với việc học và giảng dạy ngữ âm là gì?

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện tại trường Đại học Lao động - Xã hội với 50 sinh viên ngành Ngôn ngữ Anh năm thứ hai, trong số đó có 38 sinh viên nữ và 12 sinh viên nam. Tuổi của sinh

viên dao động từ 19 đến 21 tuổi. Các sinh viên đều có thời gian học tiếng Anh 10 năm trong các bậc học phổ thông (cấp 1, 2 và 3) và đều đã hoàn thành môn ngữ âm. Vì vậy, họ có đủ kiến thức về ngữ âm tiếng Anh.

3.2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu áp dụng phương pháp định lượng. Để thu thập dữ liệu và trả lời các câu hỏi nghiên cứu, tác giả sử dụng một bảng câu hỏi Likert 5 mức độ dạng đóng được chuyển đến sinh viên qua Google Form. Số liệu được xử lý qua phần mềm SPSS 20. Phân đầu tiên của bảng câu hỏi bao gồm thông tin nhân khẩu học của các sinh viên tham gia (tuổi, giới tính). Hơn nữa, sinh viên cũng được yêu cầu chọn những chủ đề mà họ yêu thích nhất dựa trên những gì đã được giảng dạy trong hai học kỳ. Phần thứ hai của bảng câu hỏi có 25 câu hỏi với 05 mức độ riêng lẻ (5 Rất đồng ý, 4 Đồng ý, 3 Trung lập, 2 Không đồng ý, 1 Rất không đồng ý). Hầu hết các câu hỏi trong bảng khảo sát được tác giả phát triển dựa trên các tài liệu nghiên cứu của Lintunen và Mäkilähde (2015), Pei và Qin (2015), Ali và cộng sự (2023), và một số được đề xuất đặc biệt cho nghiên cứu này trong quá trình thảo luận với các giảng viên đồng nghiệp. Các câu hỏi được phân loại thành ba vấn đề quan trọng: thái độ của sinh viên đối với việc học ngữ âm, tác động của việc học ngữ âm đến phát âm của sinh viên, và kỳ vọng của sinh viên về việc học và giảng dạy ngữ âm.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Về chủ đề yêu thích

Bảng 1

Tỷ Lệ Phần Trăm Sinh Viên Yêu Thích các Chủ Đề Ngữ Âm

1	Phonological variations	70%
2	Syllable structure	54%
3	Analytic phonetics	54%
4	IPA symbols and transcription	44%
5	Human articulatory system	28%
6	Consonants and vowels	24%
7	Connected speech processes	18%
8	Stress and intonation patterns	12%

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu nghiên cứu

Bảng số liệu cho thấy mức độ quan tâm của sinh viên đối với các chủ đề trong khóa học ngữ âm. Các biến thể âm vị học (70%) là chủ đề được quan tâm nhiều nhất, cho thấy sinh viên đánh giá cao sự đa dạng và biến đổi trong âm vị học. Cấu trúc âm tiết và ngữ âm học phân tích (54%) đều nhận được sự quan tâm từ hơn một nửa số sinh viên, phản ánh tầm quan trọng của việc phân tích và cấu trúc âm tiết trong việc học ngữ âm. Ký hiệu IPA và phiên âm (44%), mặc dù cần thiết cho việc phát âm chính xác và phiên âm, chỉ thu hút sự chú ý của dưới một nửa số sinh viên. Bộ máy phát âm của con người (28%) ít được quan tâm hơn, có lẽ do tính chất kỹ thuật và khô khan. Phụ âm và nguyên âm (24%), các quá trình nói liên tục (18%), và mẫu trọng âm và ngữ điệu (12%) nhận ít sự quan tâm nhất, có thể vì đây là các khái niệm cơ bản hoặc khó nắm bắt. Nhìn chung, sinh viên có xu hướng thích các chủ đề mang tính phân tích và ứng dụng, trong khi ít hứng thú với các khía cạnh kỹ thuật của ngữ âm.

4.2. Về thái độ của sinh viên

Bảng 2

Thái Độ của Sinh Viên đối với Việc Học Ngữ Âm (n = 50)

STT	Ý kiến	Rất đồng ý	Đồng ý	Trung lập	Không đồng ý	Rất không đồng ý	Mean	SD
1	Ngữ âm là một phần quan trọng trong việc học tiếng Anh	24% 12	34% 17	10% 5	8% 4	4% 2	3.86	1.010
2	Học ngữ âm giúp cải thiện kỹ năng phát âm tiếng Anh của tôi	36% 18	52% 26	4% 2	6% 3	2% 1	4.14	0.904
3	Ngữ âm là môn học thú vị và bổ ích	16% 8	50% 25	14% 7	3% 6	8% 4	3.54	1.147
4	Tôi thấy học ngữ âm là thử thách nhưng xứng đáng với công sức bỏ ra	26% 13	56% 28	10% 5	6% 3	2% 1	3.98	0.892
5	Các giảng viên nên sử dụng nhiều phương pháp và hoạt động đa dạng trong giảng dạy ngữ âm	34% 17	54% 27	8% 4	2% 1	2% 1	4.14	0.808
6	Tôi cảm thấy tự tin hơn với khả năng phát âm của mình sau khi học ngữ âm	36% 18	52% 26	6% 3	2% 1	4% 2	4.14	0.926
7	Ngữ âm là môn học khó khăn đối với tôi	30% 15	34% 17	20% 10	12% 6	4% 2	3.74	1.139
8	Tôi mong muốn có thêm thực hành và sử dụng công nghệ trong việc học ngữ âm	28% 14	58% 29	10% 5	2% 1	2% 1	4.08	0.804
9	Ngữ âm nên được tập trung hơn trong chương trình học tiếng Anh	12% 6	58% 29	22% 11	4% 2	4% 2	3.70	0.886

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu nghiên cứu

Bảng 2 cho thấy rằng đa số sinh viên nhận thức rõ tầm quan trọng và lợi ích của việc học ngữ âm trong quá trình học tiếng Anh. Cụ thể, 58% sinh viên (trong đó 24% rất đồng ý và 34% đồng ý) cho rằng ngữ âm là một phần quan trọng của việc học tiếng Anh, với giá trị trung bình (mean) là 3.86 và độ lệch chuẩn (SD) là 1.010. Điều này cho thấy sự nhận thức rõ ràng về tầm quan trọng của ngữ âm, mặc dù vẫn còn một số ý kiến trung lập và không đồng ý. Về hiệu quả của việc học ngữ âm trong cải thiện kỹ năng phát âm, 88% sinh viên (trong đó 36% rất đồng ý và 52% đồng ý) đồng ý rằng học ngữ âm giúp cải thiện kỹ năng phát âm tiếng Anh của họ, với

mean là 4.14 và SD là 0.904. Điều này khẳng định vai trò quan trọng của ngữ âm trong việc phát triển kỹ năng ngôn ngữ. Tương tự, các kết quả của Savitri và Andrianto (2021, tr. 55) đã cho thấy rằng ngữ âm học đã giúp sinh viên cải thiện kỹ năng phát âm của họ ngay cả khi lĩnh vực ngữ âm học lý thuyết hơn là thực hành. Đáng lưu ý là khi học ngữ âm học, cả kiến thức lý thuyết và kỹ năng thực hành đều cần thiết đối với quá trình học tập hiệu quả (Ashby, 2002). Tuy nhiên, khi được hỏi về mức độ thú vị và bổ ích của môn học ngữ âm, chỉ 66% sinh viên (trong đó 16% rất đồng ý và 50% đồng ý) cho rằng ngữ âm là môn học thú vị và bổ ích, với mean là 3.54 và SD là 1.147. Sự phân tán ý kiến ở đây có thể do cảm nhận cá nhân về môn học này. Các kết quả tương tự được báo cáo trong Ali và cộng sự (2023), Ahmad (2018). Theo Ali và cộng sự (2023), sinh viên cho rằng phong cách giảng dạy của giảng viên đã giúp họ hiểu nội dung một cách dễ dàng hơn. Một số sinh viên cho biết khi giảng viên thường xuyên sử dụng video để giảng dạy âm thanh tiếng Anh, sinh viên có thể dễ dàng học và luyện tập phụ âm và nguyên âm trực tiếp từ người nói tiếng Anh bản ngữ. Về độ khó, 64% sinh viên (trong đó 30% rất đồng ý và 34% đồng ý) cho rằng ngữ âm là môn học khó khăn, với mean là 3.74 và SD là 1.139. Kết quả này tương phản với những gì được tiết lộ trong Ali và cộng sự (2023), nơi sinh viên tin rằng nội dung khóa học được truyền đạt một cách rõ ràng và đơn giản bởi giảng viên. Mặc dù vậy, 82% sinh viên (trong đó 26% rất đồng ý và 56% đồng ý) vẫn thấy việc học ngữ âm là thử thách nhưng xứng đáng với công sức bỏ ra, với mean là 3.98 và SD là 0.892. Đa số sinh viên (88%) cho rằng các giảng viên nên sử dụng nhiều phương pháp và hoạt động đa dạng trong giảng dạy ngữ âm, với mean là 4.14 và SD là 0.808. Đồng thời, 86% sinh viên mong muốn có thêm thời gian thực hành và sử dụng công nghệ trong việc học ngữ âm, với mean là 4.08 và SD là 0.804. So sánh với kết quả nghiên cứu của Lintunen và Mäkilähde (2015), sinh viên không cho rằng việc giảng dạy lý thuyết ngữ âm học ảnh hưởng đến kỹ năng phát âm thực hành của họ. Tương tự, các kết quả của Savitri và Andrianto (2021, tr. 55) đã cho thấy rằng ngữ âm học đã giúp sinh viên cải thiện kỹ năng phát âm của họ ngay cả khi lĩnh vực ngữ âm học lý thuyết hơn là thực hành. Đáng lưu ý là khi học ngữ âm học, cả kiến thức lý thuyết và kỹ năng thực hành đều cần thiết đối với quá trình học tập hiệu quả (Ashby, 2002). Cuối cùng, 70% sinh viên (trong đó 12% rất đồng ý và 58% đồng ý) cho rằng ngữ âm nên được tập trung hơn trong chương trình học tiếng Anh, với mean là 3.70 và SD là 0.886. Điều này cho thấy sự đánh giá cao của sinh viên đối với tầm quan trọng của ngữ âm trong chương trình học. Nhìn chung, các số liệu cho thấy sinh viên có thái độ tích cực đối với việc học ngữ âm, dù có những thách thức, và mong muốn cải thiện chất lượng giảng dạy cũng như sự hỗ trợ từ công nghệ.

4.3. Về tác động của việc học ngữ âm với cải thiện phát âm của sinh viên

Bảng 3

Quan Điểm của Sinh Viên về Tác Động của việc Học Ngữ Âm đối với Phát Âm của họ (n = 50)

STT	Ý kiến	Rất đồng ý	Đồng ý	Trung lập	Không đồng ý	Rất không đồng ý	Mean	SD
1	Học ngữ âm giúp cải thiện phát âm tiếng Anh của tôi	22% 11	54% 27	12% 6	8% 4	4% 2	3.82	1.004
2	Tôi cảm thấy tự tin hơn với phát âm của mình sau khi học ngữ âm	34% 17	52% 26	6% 3	6% 3	2% 1	4.10	0.909

STT	Ý kiến	Rất đồng ý	Đồng ý	Trung lập	Không đồng ý	Rất không đồng ý	Mean	SD
3	Tôi nhận biết được các âm tiếng Anh (bao gồm phụ âm và nguyên âm) tốt hơn	24% 12	44% 22	14% 7	12% 6	6% 3	3.72	1.161
4	Tôi hiểu rõ hơn về các biến thể âm vị của nguyên âm và phụ âm	26% 13	46% 23	10% 5	8% 4	10% 5	3.70	1.233
5	Tôi biết cách phân biệt vị trí và cách thức phát âm của các âm tiếng Anh	34% 17	50% 25	8% 4	4% 2	4% 2	4.06	0.978
6	Tôi có thể sử dụng các ký hiệu ngữ âm để đọc phiên âm một cách chính xác hơn sau khóa học	22% 11	52% 26	18% 9	4% 2	4% 2	3.84	0.955
7	Tôi đã cải thiện khả năng sử dụng các cơ quan phát âm để tạo ra âm thanh sau khóa học	28% 14	30% 15	24% 12	12% 6	6% 3	3.62	1.193
8	Khóa học ngữ âm giúp tôi nắm bắt được nhịp điệu và trọng âm của tiếng Anh	30% 15	52% 26	14% 7	4% 2	4% 2	3.96	0.989
9	Tôi hiểu rõ hơn về các quá trình nối âm như sự đồng hóa, thêm âm và lược âm	20% 10	58% 29	20% 10	2% 1	0% 0	3.96	0.699
10	Tôi có định áp dụng kiến thức Ngữ âm đã học vào sự nghiệp tương lai của mình	14% 7	50% 25	24% 12	6% 3	6% 3	3.60	1.010

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu nghiên cứu

Bảng 3 khảo sát quan điểm của sinh viên về tác động của việc học ngữ âm đối với phát âm của họ, cho thấy rằng đa số sinh viên nhận thấy lợi ích rõ rệt từ việc học ngữ âm. Cụ thể, 76% sinh viên (mean = 3.82, SD = 1.004) cho rằng học ngữ âm giúp cải thiện phát âm tiếng Anh của họ, đặc biệt ở các khía cạnh phân đoạn như vị trí và cách phát âm, cách phát âm của phụ âm và nguyên âm, và các biến thể ngữ âm (Pei & Qin, 2015). Kết luận tương tự cũng được ghi nhận trong các nghiên cứu của Lintunen và Mäkilähde (2015), Istiqomah và cộng sự (2021), Savitri và Andrian (2021), Safitri (2021). Đặc biệt, 86% sinh viên (mean = 4.10, SD = 0.909) cảm thấy tự tin hơn với phát âm của mình sau khi học ngữ âm, thể hiện sự tự tin cao hơn trong khả năng phát âm sau khi tham gia khóa học. Những kết quả này khẳng định tác động tích cực và rõ ràng của việc học ngữ âm đối với kỹ năng phát âm của sinh viên.

Về khả năng nhận biết các âm tiếng Anh, 68% sinh viên cho biết họ nhận biết các âm tốt hơn sau khi học ngữ âm (mean = 3.72, SD = 1.161), nhưng 18% sinh viên không đồng ý, cho thấy một số khó khăn vẫn tồn tại. Điều này tương tự với kết quả của Istiqomah và cộng sự (2021), nơi sinh viên cũng không tự tin với khả năng nhận diện các âm tiếng Anh. Đối với việc hiểu rõ các biến thể âm vị của nguyên âm và phụ âm, 72% sinh viên cho biết họ đã hiểu rõ hơn (mean = 3.70, SD = 1.233), nhưng vẫn có 18% sinh viên chưa nắm vững kiến thức này. Khóa học đã giúp 84% sinh viên cải thiện khả năng phân biệt vị trí và cách thức phát âm các âm tiếng Anh (mean = 4.06, SD = 0.978), cho thấy sự tiến bộ đáng kể trong kỹ năng này. Ngoài ra, 74% sinh viên nhận thấy khả năng sử dụng các ký hiệu ngữ âm để đọc phiên âm chính xác hơn đã được cải thiện (mean = 3.84, SD = 0.955). Những kết quả này khẳng định hiệu quả của khóa học ngữ âm trong việc nâng cao kỹ năng phát âm và nhận biết âm tiếng Anh, mặc dù một số sinh viên vẫn gặp khó khăn trong một số khía cạnh nhất định.

Về việc sử dụng các cơ quan phát âm để tạo ra âm thanh, 58% sinh viên (trong đó 28% rất đồng ý và 30% đồng ý) cho biết họ đã cải thiện khả năng này, với mean là 3.62 và SD là 1.193. Sự phân tán ý kiến ở đây có thể do một số sinh viên vẫn gặp khó khăn trong việc áp dụng kiến thức vào thực tế. Điều này cũng đã được báo cáo trong Istiqomah và cộng sự (2021), Savitri và Andrian (2021) và Lintunen và Mäkilähde (2015). Ali và cộng sự (2023) cho biết sinh viên đã từng phát âm các âm thanh tiếng Anh giống như các âm thanh tiếng mẹ đẻ, nhưng sau khi học môn học này, họ đã học về các bộ phận phát âm của con người và cách sử dụng chúng để tạo ra âm thanh trong tiếng Anh (Ali & ctg., 2023, tr. 13). Khóa học ngữ âm cũng giúp 82% sinh viên (trong đó 30% rất đồng ý và 52% đồng ý) nắm bắt được nhịp điệu và trọng âm của tiếng Anh, với mean là 3.96 và SD là 0.989. Điều này cho thấy hiệu quả của khóa học trong việc giúp sinh viên hiểu rõ hơn về các yếu tố ngữ điệu của tiếng Anh.

Về các quá trình nội âm như sự đồng hóa, thêm âm và lược âm, 78% sinh viên (trong đó 20% rất đồng ý và 58% đồng ý) cho biết họ hiểu rõ hơn, với mean là 3.96 và SD là 0.699, cho thấy một sự tiến bộ trong việc nắm bắt các hiện tượng ngữ âm. Cuối cùng, 64% sinh viên (trong đó 14% rất đồng ý và 50% đồng ý) có ý định áp dụng kiến thức ngữ âm đã học vào sự nghiệp tương lai của mình, với mean là 3.60 và SD là 1.010. Mặc dù có một tỷ lệ sinh viên không chắc chắn hoặc không có ý định áp dụng kiến thức này, phần lớn vẫn thấy giá trị của ngữ âm trong sự nghiệp tương lai. Như vậy, các số liệu cho thấy sinh viên có thái độ tích cực đối với việc học ngữ âm, nhận thức rõ ràng về lợi ích và ứng dụng thực tiễn của nó, mặc dù vẫn còn một số thách thức trong việc áp dụng và nhận biết các kiến thức ngữ âm.

4.4. Về kỳ vọng của sinh viên với việc học và giảng dạy môn ngữ âm

Bảng 4

Kỳ Vọng của Sinh Viên đối với việc Học và Giảng Dạy Ngữ Âm (n = 50)

STT	Ý kiến	Rất đồng ý	Đồng ý	Trung lập	Không đồng ý	Rất không đồng ý	Mean	SD
1	Giảng viên nên áp dụng nhiều phương pháp và hoạt động hơn trong các bài giảng	30% 15	46% 23	20% 10	4% 2	0% 0	4.02	0.820
2	Nên cung cấp nhiều bài tập thực hành hơn cho sinh viên	36% 18	52% 26	4% 2	6% 3	2% 1	4.14	0.904

STT	Ý kiến	Rất đồng ý	Đồng ý	Trung lập	Không đồng ý	Rất không đồng ý	Mean	SD
3	Nên tích hợp công nghệ vào việc giảng dạy và học tập Ngữ âm	30% 15	50% 25	14% 7	6% 3	0% 0	4.02	0.820
4	Cần có nhiều tài liệu học tập và cơ sở vật chất giáo dục phù hợp hơn để học Ngữ âm	26% 13	54% 28	10% 5	6% 3	2% 1	3.98	0.892
5	Cần cải thiện sự tự tin, động lực và thái độ của sinh viên đối với việc học Ngữ âm	38% 19	54% 27	4% 2	2% 1	2% 1	4.24	0.797
6	Nên chú ý hơn đến mục tiêu và nhu cầu học tập của sinh viên	22% 11	64% 32	6% 3	4% 2	4% 2	3.96	0.903

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu nghiên cứu

Số liệu trong Bảng 4 về kỳ vọng của sinh viên đối với việc học và giảng dạy ngữ âm cho thấy họ mong muốn có nhiều cải tiến và hỗ trợ hơn trong quá trình học tập. Cụ thể, 76% sinh viên (mean = 4.02, SD = 0.820) cho rằng giảng viên nên áp dụng nhiều phương pháp và hoạt động hơn trong các bài giảng, thể hiện mong muốn đa dạng hóa phương pháp giảng dạy. Điều này tương tự kết quả của Ali và cộng sự (2023), khi sinh viên đánh giá cao các phương pháp giảng dạy thú vị do giảng viên thực hiện (Ali & ctg., 2023, tr. 09). Ngoài ra, 88% sinh viên (mean = 4.14, SD = 0.904) cho rằng cần cung cấp nhiều bài tập thực hành hơn để nâng cao kỹ năng ngữ âm, cho thấy nhu cầu cao về thực hành. Pei và Qin (2015) cũng chỉ ra rằng các hoạt động thực hành như nghe và lặp lại, thơ, diễn văn, và bắt chước tài liệu âm thanh-hình ảnh rất được sinh viên đại học Trung Quốc ưa thích, với 71.9% sinh viên chọn hoạt động “nghe và lặp lại những gì giảng viên nói” (Pei & Qin, 2015, tr. 79).

Về việc tích hợp công nghệ vào giảng dạy, 80% sinh viên (mean = 4.02, SD = 0.820) đồng ý rằng công nghệ nên được tích hợp vào giảng dạy và học tập ngữ âm, thể hiện mong muốn sử dụng công nghệ để cải thiện hiệu quả học tập. Cùng với đó, 80% sinh viên (mean = 3.98, SD = 0.892) cho rằng cần có thêm tài liệu học tập và cơ sở vật chất phù hợp, nhấn mạnh sự cần thiết của nguồn tài liệu và cơ sở vật chất hỗ trợ tốt hơn. Đáng chú ý, 92% sinh viên (mean = 4.24, SD = 0.797) cho rằng việc cải thiện sự tự tin, động lực và thái độ đối với việc học ngữ âm là rất quan trọng để đảm bảo hiệu quả học tập và sự tham gia tích cực của sinh viên. Cuối cùng, 86% sinh viên (mean = 3.96, SD = 0.903) mong muốn giảng viên chú ý hơn đến mục tiêu và nhu cầu học tập cá nhân, thể hiện nhu cầu cá nhân hóa phương pháp giảng dạy để phù hợp hơn với sinh viên. Những số liệu này cho thấy sinh viên kỳ vọng vào sự cải tiến trong phương pháp giảng dạy, cung cấp thêm tài liệu và cơ sở vật chất, tích hợp công nghệ, và chú trọng đến nhu cầu học tập cá nhân. Các kỳ vọng này phản ánh mong muốn của sinh viên về một môi trường học tập ngữ âm hiệu quả và hỗ trợ tối đa cho quá trình phát triển kỹ năng của họ.

Ngoài việc mong đợi nhiều hoạt động và phương pháp giảng dạy hơn, sinh viên cũng hy vọng giảng viên sẽ cung cấp thêm thời gian cho việc luyện tập. Người tham gia cũng mong đợi giảng viên sẽ kiểm tra xem sinh viên đã hiểu nội dung trước khi kết thúc hoạt động học tập. Ali

và cộng sự (2023) phát hiện ra rằng các tham gia đã có thể nhận ra và phát âm âm thanh nói bằng cách luyện tập chúng trong các bài giảng. Nghiên cứu cho thấy rằng sinh viên muốn có cơ hội để luyện tập phát âm các từ tiếng Anh với trọng âm và ngữ điệu phù hợp. Nghiên cứu đề xuất rằng giảng viên nên dành thêm thời gian cho các hoạt động trong lớp học vì thời gian được phân bổ sẽ không đủ cho việc luyện tập. Ali và cộng sự (2023, tr. 10) cũng cho biết rằng sinh viên khác nhau về tốc độ và khả năng nắm bắt nhanh chóng hay chậm chạp của họ trong việc hiểu nội dung được giảng dạy. Do đó, để xác định liệu học viên có hiểu nội dung họ đã học hay không, giảng viên nên đánh giá học viên hoặc hỏi họ trước khi kết thúc bài giảng.

5. Kết luận và gợi ý

Mục đích của nghiên cứu này là để tìm hiểu thái độ, sở thích và mong muốn của sinh viên chuyên ngành Ngôn ngữ Anh đối với môn Ngữ âm. Dựa trên các phản hồi thu thập được, thái độ của sinh viên tiếng Anh đối với môn ngữ âm chủ yếu là tích cực. Hơn nữa, các sinh viên cho rằng việc học ngữ âm đã cải thiện đáng kể kỹ năng phát âm tiếng Anh của họ. Các kết quả khảo sát cho thấy rằng sinh viên ưa thích các chủ đề như biến thể ngữ âm, cùng với các khía cạnh phân đoạn khác nhau. Điều này cho thấy sinh viên cảm thấy tự tin hơn trong việc xử lý các đặc điểm phân đoạn so với siêu phân đoạn.

Do đó, tác giả đề nghị rằng các giảng viên nên kết hợp cả các yếu tố phân đoạn và siêu phân đoạn vào việc dạy học và duy trì sự cân bằng giữa hai yếu tố này. Nghiên cứu cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của các hoạt động học tập thực hành và nhấn mạnh nhu cầu của sinh viên trong hiểu biết nền tảng lý thuyết của ngữ âm học. Ngoài ra, các giảng viên nên áp dụng các phương pháp giảng dạy đa dạng và tích hợp các kỹ thuật đánh giá khác nhau để phục vụ cho các phong cách học tập khác nhau.

Hơn nữa, các kết quả cho thấy sự ủng hộ mạnh mẽ cho việc tích hợp công cụ công nghệ để hiện đại hóa việc giảng dạy phát âm học. Các giảng viên được khuyến khích khám phá cách công nghệ có thể cải thiện các lớp học phát âm, cho phép sinh viên áp dụng kiến thức của họ về ngữ âm tiếng Anh trong các ngữ cảnh thực tế. Việc tích hợp này là rất quan trọng để đạt được các kết quả dạy học hiệu quả hơn và cung cấp cho sinh viên những trải nghiệm thực tế trong việc sử dụng phát âm tiếng Anh.

Tài liệu tham khảo

- Ahmad, Y. B. (2018). Student perceptions on English pronunciation after course phonetics and phonology. *Judika (Jurnal Pendidikan Unsika)*, 6(1), 12-16.
- Ajzen, I. (1991). The theory of planned behavior. *Organizational Behavior and Human Decision Processes*, 50(2), 179-211.
- Ali, W., Badu, H., Husain, N., & Malabar, F. (2023). English phonetics and phonology learning and impact on students' English pronunciation. *International Journal of English Education and Linguistics*, 5(1), 1-17.
- Almihmadi, M. M. (2012). Teaching English phonetics to non-native speakers of English: An innovative constructivist paradigm. *Frontiers of Language and Teaching*, 3, 41-48.
- Anggraeni, C. W., Kusumaningrum, W. R., & Asmara, R. (2021). O'speak for English phonetic and phonology class: What's on students' mind? *Saga*, 2(2), 89-100.
- Ashby, P. (2002). *Phonetics in pronunciation teaching for modern foreign languages*. LLAS Good Practice Guide. <https://www.llas.ac.uk/resources/gpg/408>

- Ashby, P. (2016). *Sound foundations. What's general in applied phonetics?* [Paper presentation]. SAPH 2016 International Symposium on Applied Phonetics, Nagoya, Japan.
- Ashby, P. (2020). Does pronunciation = phonetics? 100 years of phonetics in pronunciation training. *Elope* 17(2), 9-26.
- Bandura, A. (1977). *Social learning theory*. Prentice Hall.
- Bandura, A. (1997). *Self-efficacy: The exercise of control*. Henry Holt & Co.
- Gardner, R. C. (1985). *Social psychology and second language learning: The role of attitudes and motivation*. Edward Arnold.
- Gardner, R. C., & Lambert, W. E. (1972). *Attitudes and motivation in second-language Learning*. Newbury House.
- Gilakjani, A. P. (2016). English pronunciation instruction: A literature review. *International Journal of Research in English Education*, 1(1), 1-6.
- Gilakjani, A. P., & Ahmadi, M. R. (2011). Why is pronunciation so difficult to learn? *English Language Teaching*, 4(3), 74-83.
- Hamilton, G. E. (2007). *The effectiveness of phonological awareness instruction in improving reading scores* [Master's thesis, Education and Human Development, The College at Brockport: State University of New York]. <https://core.ac.uk/download/pdf/233571839.pdf>
- Hayes, B. (2011). *Introductory phonology*. Wiley Blackwell Publication.
- Istiqomah, S., Lintangari, A., & Perdhani, W. (2021). Attitudes toward English phonetics learning: A survey on Indonesian EFL learners. *Journal on English as a Foreign Language*, 11(1), 197-217. <https://doi.org/10.23971/jefl.v11i1.2602>
- Ketabi, S. (2015). Pronunciation teaching: Past and present. *International Journal of Applied Linguistics and English Literature*, 4(5), 101-125.
- Le, T. Q. (2020). Students' expectations regarding phonetics teaching at University of Foreign Languages, Danang University. *Journal of Social Sciences and Humanities*, 12(1), 88-97.
- Lintunen, P., & Mäkilähde A. (2015). *Learning English phonetics: Preferences and attitudes* [Paper Presentation]. Proceedings of the Phonetics Teaching and Learning Conference, London, UK.
- Metruk, R. (2017). Pronunciation of English dental fricatives by Slovak University EFL students. *International Journal of Language and Linguistics*, 7(3), 11-16. <https://doi.org/10.5539/ijel.v7n3p11>
- Muzdalifah, I., Muhammad, Z., & Refnaldi (2022). *Students' perceptions toward learning material of pronunciation: A need analysis* [Paper presentation]. Proceedings of the 5th International Conference on Language, Literature, and Education (ICLLE-5 2022), Padang, Indonesia. https://doi.org/10.2991/978-2-494069-85-5_30
- Nguyen, H. T., & Tran, M. T. (2021). The role of technology in improving English pronunciation for Vietnamese learners: A case study of mobile apps. *Journal of Language and Linguistic Studies*, 17(1), 264-278.
- Nguyen, V. C. (2017). Attitudes of students towards learning English phonetics at Hanoi University of Education. *Journal of Educational Science*, 45(3), 112-123.

- Pei, Z., & Qin, K. (2015). A survey of English phonetics instruction in China. *International Journal of English Linguistics*, 5(5), 75-82.
- Roach, P. (2009). *English phonetics and phonology: A practical course* (4th ed.). Cambridge University Press.
- Safitri, F. Y. (2021). *The perception of sixth-semester students of English education study program of Sriwijaya University on English pronunciation after taking phonetics and phonology course* [Undergraduate thesis]. Sriwijaya University.
- Savitri, A., & Andrianto, F. (2021). Preferences and attitude toward English phonetics learning: The perspectives of Indonesian EFL learners. *Education of English as Foreign Language*, 4(1), 57-62. <https://doi.org/10.21776/ub.educafl.2021.004.01.06>
- Tran, M. L., & Pham, T. H. (2019). Interests and challenges in learning English phonetics among first-year students at Vietnam National University, Hanoi. *Journal of Language and Life*, 34(2), 45-55.
- Yilmaz, K. (2008). Constructivism: Its theoretical underpinnings, variations, and implications for classroom instruction. *Educational Horizons*, 87(1), 161-172.

